



BẢN TIN THAN NGÀY

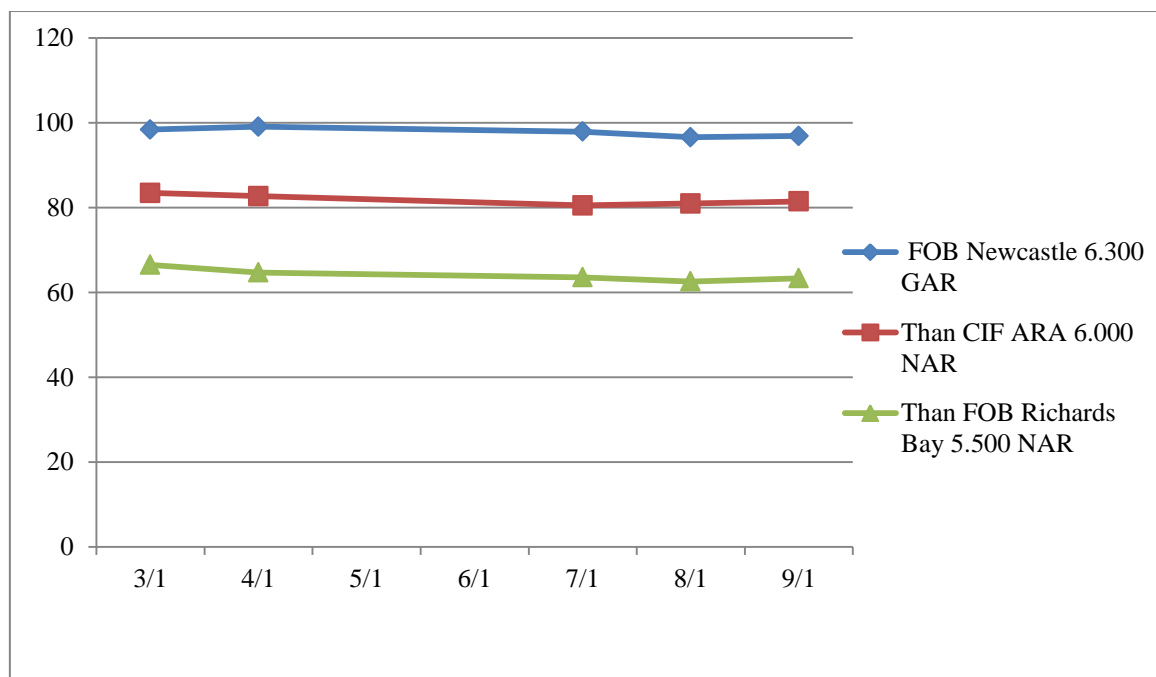
Ngày 14/01/2019

CHỈ SỐ GIÁ THAN TRÊN THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Chỉ số giá than	Theo chuyển	+/-	Hợp đồng tương lai kỳ hạn 90 ngày	+/-
FOB Newcastle 6.300 GAR	96,90	+0,30	N/A	N/A
CIF ARA 6.000 NAR	81,45	+0,50	N/A	N/A
FOB Richards Bay 5.500 NAR	63,35	+0,75	N/A	N/A
FOB Kalimantan 5.900 GAR	N/A	N/A	68,40	+0,10
FOB Kalimantan 5.000 GAR	N/A	N/A	46,90	+0,20

Giá tham chiếu than nhiệt Trung Quốc	USD/tấn	+/-	NDT/tấn	+/-
PCC6 (CFR South China 3.800 NAR)	38,70	+0,10	263,19	-0,32
PCC7 (CFR South China 4.700 NAR)	54,35	+0,10	369,63	-0,72
PCC8 (CFR South China 5.500 NAR)	71,00	+0,00	482,86	-1,84

GIÁ THEO CHUYỂN CÁC CHỈ SỐ THAN KHU VỰC NĂM 2018



(Nguồn: Platts Coal Trader International – Số liệu ngày 9/1/2019)

ĐIỂM TIN

Trung Quốc chỉ chấp thuận các dự án điện tái tạo có chi phí thấp như nhiệt điện than

Trung Quốc sẽ chỉ chấp thuận những dự án điện mặt trời và điện gió mới nếu giá điện của các dự án này bằng với giá điện than tiêu chuẩn. Phóng viên của Forbes, ông John Parnell cho biết, một dự án điện mặt trời đã được phê duyệt trong tháng trước và đã trở thành dự án điện mặt trời đầu tiên có giá rẻ như các nhà máy nhiệt điện. Giá phải tương đương với giá điện than là một phần trong các điều khoản yêu cầu bởi Ủy ban Phát triển và Tái Cơ cấu Trung Quốc, và sẽ có hiệu lực đến năm 2020 với nỗ lực nhằm giảm thiểu tất cả các vấn đề đã xảy ra trong quá trình lắp đặt các nhà máy điện mặt trời và gió trong những năm gần đây, ví dụ như tổn thất điện năng gây ra bởi quá tải hệ thống truyền tải.

Ông Parnell cho biết trong năm 2017, 6% sản lượng điện mặt trời và 12% sản lượng điện gió được sản xuất tại Trung Quốc đã bị tổn thất, và mặc dù trong năm 2018, mức độ tổn thất đã giảm nhiều, tuy nhiên đây vẫn là vấn đề nghiêm trọng. Sự phát triển nhanh chóng của điện mặt trời gần đây cũng đặt áp lực lên ngân sách của Bắc Kinh bởi chi phí trợ cấp cho xây dựng các dự án mới. Trong năm 2017, chi phí này đã chạm mức 15,6 tỷ USD (tương đương 100 tỷ NDT), và chính phủ vẫn chưa thể chi trả đủ số tiền này. Với tốc độ phê duyệt các dự án điện mặt trời trong những năm vừa qua, chi phí này có thể lên mức 39 tỷ USD trong năm 2020, theo tính toán của Wood Mac. Chính phủ đã phải giải quyết quyết liệt vấn đề này khi công bố trong tháng 6 sẽ không chấp thuận bất kỳ dự án điện mặt trời nào cho tới cuối năm, khiến cho các nhà phân tích giảm dự đoán năng suất điện mặt trời vào khoảng 5 GW và 17 GW. Tuy nhiên vẫn còn một số nguyên nhân khác cho các điều kiện trên, theo Parnell: Chính phủ nhận thấy các nhà máy điện mặt trời do các công ty Trung Quốc xây dựng ở nước ngoài có giá điện rẻ hơn trong nước. Vậy nên, chính quyền sẽ yêu cầu các công ty điện mặt trời và gió không chỉ sản xuất điện với giá rẻ mà còn không được làm quá tải hệ thống truyền tải điện.

(Nguồn: www.oilprice.com)

Nhập khẩu than của Trung Quốc trong năm 2018 cao nhất trong vòng bốn năm trở lại đây

Nhập khẩu than của Trung Quốc đã đạt 281,5 triệu tấn trong năm 2018, mức cao nhất trong vòng bốn năm trở lại, theo dữ liệu Hải quan hôm thứ 2 (14/1), mặc chính phủ đã cố gắng hạn chế lượng than nhập khẩu trong năm ngoái. Con số này cao hơn 3,4% so với năm 2017, theo dữ liệu từ Tổng cục Hải quan, mặc dù nhập khẩu trong tháng 12 đã giảm gần 47% so với tháng 11 xuống còn 10,23 triệu tấn. Các công ty thương mại và các nhà máy điện đã cắt giảm mạnh lượng than nhập khẩu vào cuối năm, sau khi chính quyền ban hành quy định hạn chế, trong khi các nhà máy có lượng than dự trữ đạt mức kỷ lục đã khiến giá than nội địa giảm. Các nhà máy nhiệt điện được yêu cầu giữ mức nhập khẩu than trong năm 2018 dưới mức năm 2017, trong bối cảnh nguồn cung nội địa dư thừa, và nhu cầu điện tăng chậm. Trung Quốc đã chuyển đổi gần 3,29 triệu hộ tiêu dùng than sưởi ấm sang sử dụng khí gas trong mùa đông năm nay, mức này cao hơn trong năm ngoái, theo như tính toán của Reuters, Bắc Kinh đã tiếp tục đẩy mạnh việc sử dụng năng lượng sạch để hạn chế ô nhiễm. Các công ty thương mại dự đoán than nhập khẩu sử dụng cho mục đích phát điện, sưởi ấm và luyện kim vẫn tiếp tục ở mức thấp trong tháng 1, khi nước này tiếp tục cắt giảm lượng than nhập khẩu nhằm tăng giá than nội địa.

(Nguồn: <https://www.reuters.com>)

Perusahaan Listrik Negara (PLN) lên kế hoạch mua thêm nhiều mỏ than

Perusahaan Listrik Negara (PLN) đang lên kế hoạch đảm bảo nguồn cung dài hạn cho các nhà máy nhiệt điện của mình bằng cách mua thêm hai mỏ than tại Kalimantan và Sumatra vào giữa năm nay. Chủ tịch Sofyan Basir cho biết: “Hiện tại, chúng tôi vẫn đang thăm dò hai khu mỏ. Hy vọng rằng, thỏa thuận sẽ được hoàn thành trong giữa năm nay.” Ông từ chối tiết lộ tên chủ sở hữu và sản lượng của cả hai mỏ. Các thỏa thuận trên là rất quan trọng đối với các công ty sản xuất điện trong nước, đang phải giải quyết các vấn đề tài chính trong giai đoạn giá than tăng trở lại, kết hợp với

những vấn đề khác. Trong dài hạn, PLN sẽ chỉ phải tính toán chi phí sản xuất than do công ty sẽ không bị ảnh hưởng bởi giá than thế giới.

Trong năm nay, ông Sofyan cho biết, PLN đã đặt mục tiêu đạt 100 triệu tấn than, tăng nhẹ so với mức 94 triệu tấn năm ngoái. Ông cho biết việc mua lại các mỏ than sẽ giúp công ty đảm bảo nguồn cung :“Bằng cách mua lại các mỏ than, chúng tôi hy vọng ít nhất 30% sản lượng than tiêu thụ sẽ đến từ các mỏ của chúng tôi, trong khi nguồn than còn lại sẽ đến từ các mỏ tư nhân”. Chính phủ Indonesia đã tìm cách để tăng sản lượng điện thêm 35 gigawatts trong năm nay nhằm tăng tỷ lệ truyền tải điện lên 99% cho khu vực biên đảo.

(Nguồn: www.spglobal.com)

CƯỚC VẬN TẢI ĐƯỜNG BIỂN QUỐC TẾ

Cỡ tàu	Điểm xuất phát	Điểm đến	Cước phí	Đơn vị: USD/tấn
				Thay đổi
Capesize (150.000 tấn)	Australia	Trung Quốc	8,00	-0,35
	Queensland	Nhật Bản	9,00	-0,45
	New South Wales	Hàn Quốc	9,85	-0,45
Panamax (70.000 tấn)	Richards Bay	Tây Ấn Độ	12,60	-0,10
	Kalimantan	Tây Ấn Độ	8,40	-0,10
	Richards Bay	Đông Ấn Độ	12,60	-0,10
	Kalimantan	Đông Ấn Độ	7,05	-0,05
	Australia	Trung Quốc	11,20	-0,10
	Australia	Ấn Độ	12,60	-0,10

(Nguồn: *Platts Coal Trader International* – Số liệu ngày 9/1/2019)